| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KIẾN THUỴ**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập -Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày 27-02-2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN THUỴ, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Vũ Văn Hoàng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Đặng Thị Đôi

Bà Khúc Thị Minh

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Đào Văn Phong - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kiến Thuỵ, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Thuỵ, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Hoàng Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Thuỵ, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025 và Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số 54/2025/TB-TA ngày 17 tháng 02 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Đào Xuân M, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1992 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn X, xã K, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Xuân B và bà Phạm Thị Th; có vợ là Cao Thị P (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 09/2025/HS-ST ngày 18/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện An Lão xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án chưa có hiệu lực pháp luật); bị tạm giam theo Quyết định tạm giam số 09/2025/HSST-QĐTG ngày 18/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện An Lão; có mặt.

2. Nguyễn Sĩ S, sinh ngày 06 tháng 5 năm 1993 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 5, xã K, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đào Thị Th; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 10/10/2024; có mặt.

3. Nguyễn Đình V, sinh ngày 18 tháng 3 năm 1992 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 1, xã K, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Đ và bà Đào Thị X; có vợ là Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 17/10/2006 của Chủ tịch UBND huyện Kiến Thuỵ về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng (đã được xoá); bị bắt tạm giam ngày 09/10/2024; có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Đào Xuân M và Nguyễn Sĩ S:* Bà Đoàn Thị Hệ - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Đào Quang H, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn 1, xã K, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 30/8/2024, Nguyễn Đình V đến nhà Đào Xuân M ở Thôn 3, xã K, huyện K chơi và ngủ lại. Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 31/8/2024, Đào Quang Đ, sinh năm 1989; nơi cư trú tại Thôn 1, xã K, huyện K điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 15F1-277.10 chở Nguyễn Sĩ S đến nhà M chơi. Sau khi cả nhóm ăn sáng xong, thấy Đ bảo đi mua "đồ" về chơi cho đỡ mệt, S liền nói với M "đi", M hiểu ý S là đi mua ma túy để mọi người cùng sử dụng. Đ, M và V đều đồng ý sẽ cùng nhau sử dụng ma túy. M tự lấy xe mô tô biển kiểm soát 15F1-277.10 chở S đến khu vực phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng để mua ma túy. Tại đây, S đưa M 600.000 đồng, M cầm tiền đi mua 01 gói ma tuý đá của người đàn ông tên Đức, với giá 500.000 đồng. Sau đó, M đưa 01 túi ma túy đá và tiền thừa là 100.000 đồng cho S. Về đến nhà, M lấy 01 ống thủy tinh và 01 đoạn ống nhựa màu trắng ở góc sân, dùng băng dính màu đen gắn 02 đoạn ống này với nhau, M đổ ma túy vào ống thủy tinh, dùng bật lửa hơ ống thủy tinh để sử dụng ma túy trước, rồi M hơ ống thủy tinh để Đ, V, S sử dụng ma túy. Sau đó, V dùng bật lửa hơ ống thủy tinh để M, S sử dụng ma túy. S và Đ không châm lửa cho ai sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, S đi về trước, còn M, Đ, Việt ngồi ở nhà M chơi. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 31/08/2024, Công an huyện Kiến Thụy kết hợp với Công an huyện An Lão đến nhà M triệu tập M để làm việc liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn huyện An Lão. Thấy Công an đến, Đ đã bỏ chạy. Lực lượng Công an tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại nhà M: 01 ống thủy tinh màu trắng dài 09cm, đường kính 1,5cm, bên trong có bám dính tạp chất màu trắng nghi là ma túy, được nối với 01 ống hút màu trắng dài 11cm, đường kính 0,8cm (niêm phong ký hiệu M1); 01 kéo bằng kim loại có cán màu xanh dài 19cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước 02x02cm bên trong không có gì; 01 bật lửa màu đỏ, trắng dài 09cm, đường kính 02cm; 01 xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 15F1-277.10 đồng thời

đưa M, V về trụ sở Công an để làm việc. Khám xét khẩn cấp nơi ở của M, V và S nhưng không thu giữ tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 1039/KL-KTHS ngày 06/9/2024 và số 1042/KL-KTHS ngày 05/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Chất màu trắng bám dính bên trong ống thủy tinh của mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác địnhịnh khối lượng. Mẫu nước tiểu của Đào Xuân M, Nguyễn Đình V, Nguyễn Sĩ S gửi giám định đều tìm thấy ma túy loại Methamphetamine.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 15F1-277.10 cho anh Đào Quang H, sinh năm 1994 ở thôn 1, xã K, huyện K, thành phố Hải Phòng là chủ sở hữu hợp pháp. Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định (bên trong có 01 ống thủy tinh màu trắng dài 09 cm, đường kính 1,5 cm, được gắn nối bằng băng dính đen với 01 ống hút màu trắng dài 11 cm, đường kính 0,8 cm) có dấu niêm phong số 1039MT/PC09, 01 kéo bằng kim loại có cán màu xanh dài 19cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước 2x2cm, 01 bật lửa màu đỏ, trắng, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quản lý theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSKT ngày 24/01/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Thuỵ đã truy tố Đào Xuân M, Nguyễn Sĩ S và Nguyễn Đình V về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- *Kiểm sát viên tại phiên tòa*: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Xuân M với mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V với mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Sĩ S với mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 ống thủy tinh màu trắng dài 09 cm, đường kính 1,5 cm, được gắn nối bằng băng dính đen với 01 ống hút màu trắng dài 11 cm, đường kính 0,8 cm; 01 kéo bằng kim loại có cán màu xanh dài 19cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước 2x2cm, 01 bật lửa màu đỏ, trắng.

- *Lời bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo Đào Xuân M và Nguyễn Sĩ S:* Người bào chữa đồng ý về tội danh và điều luật áp dụng mà Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, việc các bị cáo sử dụng ma túy chỉ là bột phát, nhất thời, không có sự bàn bạc từ trước, không có sẵn ma tuý ở nhà M. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo rất ăn năn hối hận, thành khẩn khai báo nên đề nghị Hội đồng xét xử cho các

bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo S là người khuyết tật nặng đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, có thời gian phục vụ trong quận đội tại Kho 255 Cục kỹ thuật - Quân chủng phòng không, không quân thời gian 01 năm 05 tháng, có bố và ông bà bên nội, bên ngoại tham gia quân đội, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú khai báo toàn bộ sự việc nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo S được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, p khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự cho bị cáo S hưởng hình phạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội quay về với gia đình, hòa nhập cuộc sống; áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự cho bị cáo M hưởng hình phạt ở mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo vì là hộ cận nghèo và người khuyết tật nặng.

- Tại phiên toà, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Thuỵ đã truy tố. Các bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Thuỵ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Thuỵ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 04 giờ 30 phút đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 31/8/2024, tại nhà Đào Xuân M ở thôn 3, xã K, huyện K, thành phố Hải Phòng, các bị cáo Nguyễn Sĩ S, Đào Xuân M, Nguyễn Đình V thống nhất, mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Khi thấy Đào Quang Đ đề xuất đi mua ma tuý về sử dụng, bị cáo S rủ bị cáo M, đưa tiền và cùng bị cáo M trực tiếp đi mua ma túy loại Methamphetamine để cho bị cáo V, Đ cùng sử dụng. Bị cáo M sử dụng nhà ở của mình, chuẩn bị công cụ để sử dụng ma tuý, dùng bật lửa đốt nóng ống thủy tinh có chứa ma tuý cho S, V, Đ sử dụng

trái phép chất ma túy. Bị cáo V dùng bật lửa đốt nóng ống thủy tinh có chứa ma tuý để M, S sử dụng chất ma túy. Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng điều khiển hành vi và nhận thức được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với tình tiết định khung "Đối với 02 người trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo S là người khuyết tật nặng, đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự từ tháng 9 năm 2011 đến tháng 01 năm 2013, có bố và ông bà bên nội, bên ngoại tham gia quân đội, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú khai báo toàn bộ sự việc nên được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vai trò: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc từ trước, các bị cáo tiếp thu ý chí của nhau và cùng là người thực hành, thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo M có vai trò là người trực tiếp đi mua ma túy, cung cấp địa điểm, chuẩn bị công cụ để sử dụng ma tuý, đốt nóng ma tuý cho các bị cáo khác và Đào Quang Đ sử dụng. Sau khi nghe Đ đề xuất đi mua ma tuý về sử dụng, bị cáo S đã rủ bị cáo M cùng đi và đưa tiền cho bị cáo M để mua ma tuý với mục đích cho cả nhóm cùng sử dụng. Bị cáo S khai số tiền mua ma tuý là do Đ đưa nhưng thừa nhận sẽ góp số tiền 100.000 đồng cùng với Đ để mua số ma tuý trên. Do đó, bị cáo M và bị cáo S đều là người thực hành tích cực, có vai trò ngang nhau và cao hơn so với bị cáo V. Bị cáo V chỉ là người đốt nóng ống thuỷ tinh có chứa ma tuý cho bị cáo M và bị cáo S sử dụng nên có vai trò thấp nhất trong vụ án.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng nên cần thiết phải buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo M cùng với bị cáo S là người có vai trò cao hơn trong vụ án, ngoài lần thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo M còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Toà án nhân dân huyện An Lão xử phạt 24 tháng tù theo Bản án số 09/2025/HS-ST ngày 18/02/2025 thể hiện bị cáo là người không có ý thức chấp hành pháp luật, liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt và cao hơn các bị cáo còn lại. Bị cáo V là người có vai trò thấp hơn trong vụ án nhưng nhân thân có một tiền sự bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi Trộm cắp tài sản thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, không có ý thức sửa chữa sai lầm nên cần áp dụng mức hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt. Bị cáo S có vai trò cao ngang với bị cáo M nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 1 và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Người bào chữa cho bị cáo S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ theo quy định pháp luật nhưng xử phạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo S có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, là người khuyết tật nặng, từng tham gia quân đội nên xem xét khoan hồng cho bị cáo, xử phạt bị cáo ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt nhưng thấp hơn mức hình phạt của các bị cáo còn lại là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự quy định "*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*". Tuy nhiên, xét thấy các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp ổn Đ, bị cáo M thuộc hộ cận nghèo, bị cáo S là người khuyết tật nặng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đào Quang H đã nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15F1-277.10 mà các bị cáo sử dụng để đi mua ma tuý và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về các vấn đề khác:

[10] Đối với Đào Quang Đ, bị cáo S khai số tiền dùng để mua ma túy là của Đ, tuy nhiên, Đ đang bỏ trốn, chưa có căn cứ xác định số tiền dùng mua ma túy là của Đ nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý của Đ để điều tra, xác minh là đúng quy định pháp luật.

[11] Đối với người đàn ông tên Đức bán ma túy cho bị cáo M, ngoài lời khai của M, Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên tách ra để điều tra, xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[12] Đối với anh Đào Quang H không biết S, M sử dụng xe mô tô của mình đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét, xử lý là có căn cứ.

[13] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 ống thủy tinh màu trắng dài 09 cm, đường kính 1,5 cm, được gắn nối bằng băng dính đen với 01 ống hút màu trắng

dài 11 cm, đường kính 0,8 cm; 01 kéo bằng kim loại có cán màu xanh dài 19cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước 2x2cm; 01 bật lửa màu đỏ, trắng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[14] Về án phí: Bị cáo M thuộc hộ cận nghèo và bị cáo S là người khuyết tật nặng nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[15] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố các bị cáo Đào Xuân M, Nguyễn Đình V phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đào Xuân M 08 (*tám*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V 08 (*tám*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 09/10/2024.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sĩ S phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sĩ S 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 10/10/2024.

- Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (*một*) ống thủy tinh màu trắng dài 09cm, đường kính 1,5cm được gắn nối bằng băng dính đen với 01 ống hút màu trắng dài 11cm, đường kính 0,8cm được niêm phong trong bì giấy, dấu niêm phong số 1039MT/PC09;

- 01 kéo bằng kim loại có cán màu xanh, dài 19cm;

- 01 túi nilon màu trắng kích thước 2x2cm;

- 01 bật lửa màu đỏ, trắng dài 09cm, đường kính 02cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2025 giữa Công an huyện Kiến Thuỵ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Thuỵ).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đào Xuân M và Nguyễn Sĩ S được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Nguyễn Đình V phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Kiến Thuỵ;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Kiến Thuỵ;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn Hoàng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Thị Đôi** **Khúc Thị Minh** **Vũ Văn Hoàng**